**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
---------------**

**HỢP ĐỒNG CHO VAY ĐẶC BIỆT**

Số: .......

Căn cứ Thông tư số 37/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt (sau đây gọi là Thông tư số 37/2024/TT-NHNN);

Căn cứ Phương án phục hồi/Phương án chuyển giao bắt buộc .... đã được phê duyệt theo Văn bản số ....ngày ... tháng ... năm ... của ... (sau đây gọi là Phương án)

Căn cứ Quyết định/ Văn bản số ... ngày ... tháng ... năm ... của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cho vay đặc biệt đối với... (sau đây gọi là Quyết định cho vay đặc biệt),

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... tại..., chúng tôi gồm:

**Bên cho vay đặc biệt (Bên A): Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố ...**

Địa chỉ: …………………………..

Điện thoại:……………………… Fax: …………………………..

Số hiệu tài khoản tiền vay bằng đồng Việt Nam:.........tại.........

Tên người đại diện:………………… Chức vụ: …………………

**Bên vay đặc biệt (Bên B): Tên tổ chức tín dụng đi vay**

Địa chỉ: …………………………..

Điện thoại:……………………… Fax: …………………………..

Số hiệu tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam: ………..tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố…

Tên người đại diện:………………… Chức vụ: …………………

Theo giấy ủy quyền số ......... của .... (nếu có)

**Bên C: Tên tổ chức tín dụng hỗ trợ, bên nhận chuyển giao bắt buộc**

Địa chỉ: …………………………..

Điện thoại:……………………… Fax: …………………………..

Số hiệu tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam:…………… tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...

Tên người đại diện:………………… Chức vụ: …………………

Theo giấy ủy quyền số ……của.... (nếu có)

Các bên thống nhất việc Bên A cho vay đặc biệt đối với Bên B theo phương án và trách nhiệm của các bên theo các nội dung sau:

**Điều 1. Số tiền cho vay đặc biệt**

- Bằng số:....

- Bằng chữ:...

**Điều 2. Lãi suất cho vay đặc biệt**

- Lãi suất cho vay đặc biệt: ...

- Lãi suất đối với nợ gốc cho vay đặc biệt quá hạn: ...

- Không áp dụng lãi suất đối với nợ lãi chậm trả của khoản cho vay đặc biệt.

**Điều 3. Thời hạn cho vay đặc biệt và/hoặc thời điểm trả nợ của khoản cho vay đặc biệt**

- Thời hạn cho vay đặc biệt và/hoặc thời điểm trả nợ của khoản cho vay đặc biệt: ...

- Thời hạn cho vay tính cả ngày nghỉ, ngày lễ và ngày Tết. Trường hợp ngày trả nợ trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết thì thời hạn cho vay đặc biệt và/hoặc thời điểm trả nợ của khoản cho vay đặc biệt được kéo dài đến ngày làm việc tiếp theo.

**Điều 4. Mục đích sử dụng tiền vay đặc biệt**

…

**Điều 5. Tài sản bảo đảm khoản vay đặc biệt**

1. Các loại tài sản bảo đảm: ...

2. Điều kiện của tài sản bảo đảm: ...

3. Tỷ lệ tài sản bảo đảm/dư nợ vay đặc biệt: ...

4. Danh mục tài sản bảo đảm cho khoản vay đặc biệt là Danh mục tài sản tại Văn bản số.... Danh mục tài sản bảo đảm này được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở Bên B thay thế, bổ sung tài sản bảo đảm theo quy định tại phương án và tại Quyết định cho vay đặc biệt.

**Điều 6. Việc trả nợ khoản vay đặc biệt**

…

**Điều 7. Cam kết, thỏa thuận:**

- Bên B và Bên C tuân thủ và chịu trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 37/2024/TT-NHNN, phương án.

- Trong trường hợp Bên B không trả nợ vay đặc biệt theo quy định tại khoản 1, 3, 4 Điều 25 Thông tư số 37/2024/TT-NHNN, Bên A và Bên C thực hiện các biện pháp theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều 25 Thông tư số 37/2024/TT-NHNN.

- Các cam kết, thỏa thuận khác (nếu có): ...

**Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng**

Hợp đồng này được lập thành 09 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 03 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố...****(Bên A)(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | ***Người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng vay đặc biệt****(Bên B)(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | ***Người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng hỗ trợ, bên nhận chuyển giao bắt buộc****(Bên C)(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |